

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 16/THB/2025

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm:

Tên tổ chức: **Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Thanh Hóa**

Địa chỉ: Số 152, Quang Trung, Phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa

Điện thoại: 0237.3852503 Fax: 0237.3853270

E-mail: thb@biathanhhoa.com.vn

Mã số doanh nghiệp: 2800791192

Giấy chứng nhận hệ thống quản lý theo ISO 22000:2018: Số chứng chỉ VN008974-8.

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: **BIA TƯƠI THABREW-TH.**

(Keg 2lít)

2. Thành phần: Nước, Malt đại mạch, Gạo, Hoa bia, E211, E202

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: **60 ngày** kể từ ngày sản xuất.

Ngày sản xuất, hạn sử dụng được ghi dưới đáy Keg.

4. Chỉ tiêu chất lượng chủ yếu: Hàm lượng cồn: 4.3 ± 0.4 (%v/v)

5. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Quy cách đóng gói: Sản phẩm đựng trong keg inox, thể tích thực ở 20°C là 2 lít.
- Chất liệu bao bì: Chất liệu và vật liệu tiếp xúc trực tiếp đảm bảo an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y tế.
- Điều kiện bảo quản: Bảo quản lạnh ở 4÷14°C

6. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm (trường hợp thuê cơ sở sản xuất): Không có.

III. Mẫu nhãn sản phẩm (Kèm theo mẫu nhãn chính thức)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm:

Tổ chức sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo QCVN 6-3:2010/BYT Quy chuẩn kỹ thuật đối với sản phẩm đồ uống có cồn:

4.1. Chỉ tiêu vi sinh vật:

TT	Tên chỉ tiêu	Mức tối đa
1	Tổng số Vi sinh vật hiếu khí	1000
2	Tổng số Cl.perfringens (Vi sinh vật yếm khí)	0
3	Coliforms	0



4	Tổng số vi khuẩn E.coli	0
5	Tổng số vi khuẩn Strep.Feacal	0
6	Tổng số nấm men, nấm mốc	100

4.2. Các chỉ tiêu hóa học:

Tên chỉ tiêu	Mức tối đa	Phương pháp thử
Hàm lượng diacetyl, mg/l	0,20	TCVN 6058:1995

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Thanh Hóa, ngày 11 tháng 07 năm 2025

CÔNG TY CỔ PHẦN BIA HÀ NỘI-THANH HÓA

P. GIÁM ĐỐC 

Đỗ Trường Giang



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**SỞ Y TẾ THANH HÓA****TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM**

575 Quang Trung II - P. Đông Vệ - TP. Thanh Hóa

ĐT: 02373.954.873

**PHIẾU PHÂN TÍCH**

(Phiếu chỉ có giá trị với mẫu phân tích)

Số: **104TP/2025****Mẫu để phân tích:****Bia tươi THABREW-TH.****Nơi sản xuất:**

Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Thanh Hóa - 152 Quang Trung, P. Ngọc Trạo, TP. Thanh Hóa, Tỉnh Thanh Hoá.

Nơi gửi mẫu:

Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Thanh Hóa - 152 Quang Trung, P. Ngọc Trạo, TP. Thanh Hóa, Tỉnh Thanh Hoá.

Người nhận mẫu:

DS. Nguyễn Thị Hải Linh

Yêu cầu KN (ghi rõ nội dung, số, ngày, tháng, năm của công văn hay giấy tờ kèm theo):

Phân tích chất lượng

(Biên bản gửi mẫu của Trung tâm Kiểm nghiệm Thanh Hóa ngày 23/6/2025)

Ngày, tháng, năm nhận mẫu:

23/6/2025

Số đăng ký KN: 58G/TP/104**Ngày bắt đầu thử nghiệm:**

30/6/2025;

Ngày kết thúc thử nghiệm: 09/7/2025**Tài liệu thử:**

TCCS: 15/THB/2025

Tình trạng mẫu khi nhận và mở niêm phong để phân tích: Mẫu thử đóng trong keg 02 lít.

STT	YÊU CẦU	PHƯƠNG PHÁP THỬ	KẾT QUẢ
1	Hàm lượng Ethanol, tính theo % thể tích ở 20°C.	TCVN 5562:2009	4,28%
2	Hàm lượng diacetyl (mg/l).	TCVN 6058:1995	0,16 mg/l
3	Tổng số vi sinh vật hiếu khí.	TCVN 4884-1:2015	$4,4 \times 10^1$ CFU/ml
4	Coliforms.	TCVN 6848:2007	< 01 CFU/ml
5	E.coli.	TCVN 7924-2:2008	< 01 CFU/ml
6	Cl. perfringens.	TCVN 4991:2005	< 01 CFU/ml
7	Streptococci faecal.	TCVN 6189-2:2009	< 01 CFU/ml
8	Tổng số nấm mốc - nấm men.	TCVN 8275-1:2010	< 01 CFU/ml

Thanh Hóa, ngày 09 tháng 7 năm 2025

GIÁM ĐỐC**Nguyễn Trọng Thủy**

MAKET NHÃN BIA TƯƠI THABREW - TH KEG 2L

MẶT TRƯỚC

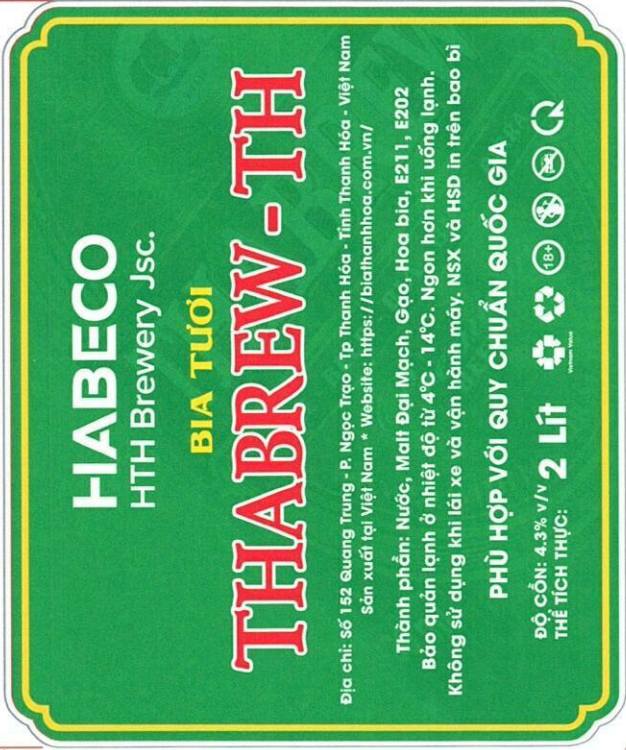
11cm



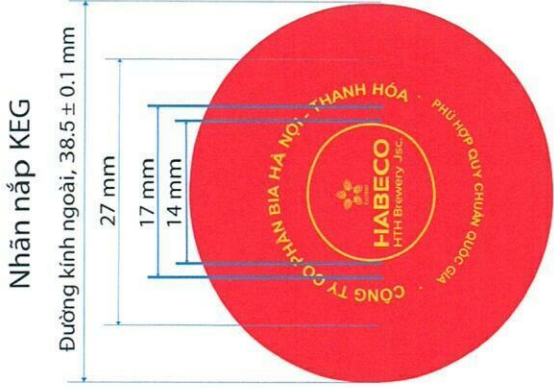
cm

MẶT SAU

11cm



9.5cm



Nhãn nắp KEG

Đường kính ngoài, 38.5 ± 0.1 mm

27 mm

17 mm

14 mm

Thanh Hoá, ngày tháng năm 2025

CÔNG TY CỔ PHẦN BIA HÀ NỘI - THANH HOÁ			
PHÒNG TT - MAR	PHÒNG KTCN	DUYỆT	
 Lê Xuân Dũng	 Lê Quýnh Giang	  PHÓ GIÁM ĐỐC  Phùng Văn Quỳnh	